

# PHÂN TÍCH VÀ CẢM NHẬN BỨC TRANH MÙA XUÂN TRONG BỐN CÂU THƠ ĐẦU BÀI “CẢNH NGÀY XUÂN” CỦA NGUYỄN DU

## 1. Dàn ý bức tranh mùa xuân trong bốn câu thơ đầu bài “Cảnh ngày xuân” của Nguyễn Du

### a. Mở bài:

Đoạn trích “Cảnh ngày xuân” Truyện Kiều là đoạn thơ tiêu biểu cho nghệ thuật tả cảnh của đại thi hào Nguyễn Du. Bức tranh thiên nhiên mùa xuân được mở đầu bằng những dòng thơ lục bát:

*“Ngày xuân con én đưa thoi,  
Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi  
Cỏ non xanh tận chân trời,  
Cành lê trắng điểm một vài bông hoa.”*

### b. Thân bài

Bức họa mùa xuân được miêu tả qua hai yếu tố thời gian và không gian:

- Thời gian được tác giả miêu tả: Gần cuối mùa xuân.

- Không gian mùa xuân:

+ Không gian rộng lớn, bát ngát.

+ Không gian khoáng đạt, nổi bật với những gam màu tươi sáng, giàu sức sống.

→ Đó là bức họa đẹp, có màu sắc, đường nét và điểm nhấn.

→ Bức họa mùa xuân hài hòa, sinh động, gợi cho con người cảm giác vui tươi, hòa mình vào vẻ đẹp của thiên nhiên.

- Hình ảnh con én đưa thoi là một ẩn dụ nhân hóa. Dùng hình ảnh chim én bay đi bay lại trong bầu trời xuân, rất nhanh như chiếc thoi chạy đi chạy lại trên khung dệt vải không chỉ giúp người đọc hình dung cảnh mùa xuân rất đặc trưng mà còn gợi ra hình như thời gian trôi rất nhanh.

- Ở câu thơ tiếp theo, tác giả tả ánh sáng đẹp của mùa xuân đã hơn sáu mươi ngày, đã hết tháng hai, sang tháng ba. Hai chữ thiều quang gợi lên ánh sáng của cảnh xuân, cái ánh sáng ấm áp của khí xuân, cái mênh mông bao la của đất trời. Hai câu thơ tiếp theo trở thành bức họa tuyệt tác về cảnh ngày xuân trong sáng: Cỏ non xanh tận chân trời, Cành lê trắng điểm một vài bông hoa. Với hai câu này, nhà thơ đã thể hiện bút pháp nghệ thuật phối sắc tài tình: trên nền xanh dịu mát điểm xuyết một vài hồng hoa lê trắng. Màu trắng – sắc xanh hài hòa gợi cảm giác mênh mông mà không quạnh vắng, trong sáng mà trẻ trung, nhẹ nhàng mà thanh khiết. Một bức tranh xuân tràn đầy sức sống.

- Tác giả sử dụng bút pháp gợi, tả và các từ ngữ giàu tính tạo hình để khắc họa bức tranh mùa xuân một cách đầy tinh tế.

### c. Kết Bài

Cảm nhận về bức tranh mùa xuân qua 4 câu thơ đầu của đoạn trích.

## 2. Phân tích bức tranh mùa xuân trong bốn câu thơ đầu bài “Cảnh ngày xuân” của Nguyễn Du

Chẳng biết là bao giờ, mùa xuân đã có sức thu hút kì diệu với lòng người đến vậy. Xuân tuyệt diệu, xuân trẻ trung, tinh khiết đã làm say lòng các thi nhân, văn sĩ. Đã có biết bao áng thơ, áng văn, biết bao bản nhạc ca ngợi mùa xuân nhưng bức tranh xuân chắc hẳn sẽ kém đi sự huyền diệu nếu không có Cảnh ngày xuân trong thơ đại thi hào Nguyễn Du. Chỉ với bốn câu thơ ngắn gọn, Nguyễn Du đã vẽ nên khung cảnh tuyệt diệu của mùa xuân để lưu truyền cho muôn đời:

*“Ngày xuân con én đưa thoi,  
Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi..  
Cỏ non xanh tận chân trời,  
Cành lê trắng điểm một vài bông hoa.”*

Mở đầu bức tranh xuân, tác giả thông báo trực tiếp về thời gian:

*“Ngày xuân con én đưa thoi  
Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi.”*

Hình ảnh “Con én đưa thoi” gợi ra các cách hiểu khác nhau. “Con én đưa thoi” có thể hiểu là những cánh cò chao liệng trên bầu trời như thoi đưa, bởi chim én là tín hiệu của mùa xuân. Bên cạnh đó, “con én đưa thoi” còn có thể hiểu là thời gian trôi rất nhanh chẳng khác nào thoi đưa. Nếu hiểu theo cách hai thì câu thơ “Ngày xuân con én đưa thoi không chỉ đơn thuần là câu thơ tả cảnh mà ngầm chứa trong đó bước đi vội vàng của thời gian. Cách hiểu này dường như rất lô gích với câu thơ tiếp theo: “Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi”. Nhà thơ Nguyễn Du đã đưa ra những con số rất cụ thể. Mùa xuân có chín mươi ngày thì đã trôi đi quá nửa (đã ngoài sáu mươi). Câu thơ ẩn chứa sự nuối tiếc khôn nguôi của con người trước sự chảy trôi của thời gian. Mùa xuân vốn đến và đi theo quy luật của tự nhiên bao giờ vẫn thế nhưng ở đây nhà thơ đã nhìn dưới cái nhìn tâm lí mang màu sắc chủ quan nên mùa xuân cũng trở nên sống động. Ta bắt gặp sự gần gũi trong cách cảm nhận thời gian của đại thi hào Nguyễn Du với “hoàng tử thơ ca” Xuân Diệu sau này. Nhà thơ Xuân Diệu của thời thơ mới trước mùa xuân tươi đẹp cùng đã có những dự cảm về sự tàn phai, nuối tiếc:

*“Xuân đang tới nghĩa là xuân đương qua*

*Xuân còn non nghĩa là xuân sẽ già”*

(Xuân Diệu - Vội vàng)

Sự tương đồng trong cách cảm nhận bước đi mùa xuân giữa hai nhà thơ cách nhau mấy thế kỉ thể hiện sự nhạy cảm, tinh tế của những hồn thơ kiệt xuất. Chỉ có những người biết yêu, biết quý trọng thời gian mới có thể cảm nhận được sự chảy trôi, vận động tế vi đến như vậy.

Nếu như hai câu đầu, Nguyễn Du nghiêng về miêu tả thời gian thì hai câu sau nhà thơ tập trung miêu tả cảnh sắc:

*“Cỏ non xanh tận chân trời,  
Cành lê trắng điểm một vài bông hoa.”*

Chỉ với hai câu thơ, tác giả đã làm sống dậy một bức tranh xuân căng tràn nhựa sống. Tất cả cảnh vật đều được miêu tả ở trạng thái viên mãn nhất. Cỏ non xanh tận chân trời, màu xanh của cỏ tiếp nối với màu xanh của trời như trải ra ngút ngàn. Màu xanh vốn là màu của sự sống, hơn nữa đây là xanh non, xanh lộc biếc nên sự sống lại càng tràn trề, trào dâng. Nguyễn Du không phải là nhà thơ đầu tiên miêu tả cỏ xuân, trước ông, nhà thơ Nguyễn Trãi đã viết trong bài Bến đò xuân đầu trại:

*“Độ đầu xuân thảo lục như yên,  
Xuân vũ thêm lai thủy phách thiên”  
(Cỏ xanh như khói bến xuân tươi  
Lại có mưa xuân nước vỗ trời)*

Nếu Nguyễn Trãi sử dụng thủ pháp so sánh “thảo lục như yên” để miêu tả về xuân như mờ ảo, sương khói trong ngày mưa nơi bến đò thì Nguyễn Du lại vẽ trực tiếp bức tranh cỏ xuân. Chỉ với câu thơ: “Cỏ non xanh tận chân trời”, ông đã đem đến cho người đọc cảm nhận về hình ảnh, màu sắc, đường nét, sức sống của cỏ... Tất cả đều hài hòa, lắng đọng trong chiều sâu câu thơ 6 chữ tạo nên nét xuân riêng rất Nguyễn Du. Cái tài của đại thi hào không dừng ở đó, bức tranh cỏ xuân xanh biếc như làm nền cho sự đột phá ở câu thơ tiếp theo:

*“Cành lê trắng điểm một vài bông hoa”*

Miêu tả những bông hoa lê trắng trong, tinh khiết, nhà thơ không viết là “điểm trắng” mà sử dụng đảo ngữ “trắng điểm” khiến cho màu trắng càng được nhấn mạnh. Bên cạnh đó, biện pháp đảo ngữ khiến người đọc cảm nhận màu trắng của hoa lê chủ động tô điểm cho bức tranh xuân thêm tuyệt diệu. Chỉ “một vài bông hoa” nhưng cũng đủ làm nên thần thái của bức tranh xuân.

Chính điều này đã khiến câu thơ của đại thi hào Nguyễn Du tạo được dấu ấn riêng sắc nét so với câu thơ cổ của Trung Quốc:

*“Phương thảo liên thiên bích*

*Lê chi sở điểm hoa”*

Câu thơ “Lê chi sở điểm hoa” (Trên cành lê có mấy bông hoa) chỉ đơn giản là lời thông báo, không có sự hòa quyện màu sắc giữa sắc màu hoa lê với sắc màu “cỏ thơm” ở câu đầu. Trái lại, câu thơ của Nguyễn Du là sự hòa quyện, kết hợp màu sắc tạo nên nét thần thái của cảnh vật. Tác giả đã rất tinh tế khi lựa chọn màu sắc cho bức tranh xuân của mình. Đó là xanh và trắng - những sắc màu trinh nguyên, thanh khiết, giàu sức sống, tiêu biểu cho mùa xuân. Ta nhận ra rằng Nguyễn Du không chỉ là đại thi hào trong lĩnh vực thơ ca mà cũng là bậc thầy trong lĩnh vực hội họa. Hai câu thơ tả cảnh thực sự là những câu thơ tuyệt bút.

Đã bao mùa xuân trôi đi, đã có bao áng thơ văn về mùa xuân ra đời nhưng bốn câu thơ của đại thi hào Nguyễn Du thì vẫn trường tồn cùng thời gian, không gì có thể thay thế. Đó thực sự là bức tranh xuân vĩnh cửu cùng đất trời và lòng người.

### **3. Cảm nhận bức tranh mùa xuân qua bốn câu thơ đầu bài “Cảnh ngày xuân” của Nguyễn Du**

Tác phẩm "Truyện Kiều" của đại thi hào Nguyễn Du không chỉ để lại ấn tượng sâu sắc trong lòng độc giả bởi số phận truân chuyên, chìm nổi của Thúy Kiều - người phụ nữ tài hoa bạc mệnh trong xã hội phong kiến mà còn chứa đựng những giá trị nghệ thuật đặc sắc, đặc biệt là nghệ thuật miêu tả thiên nhiên. Điều này đã được thể hiện rõ qua trích đoạn "Cảnh ngày xuân". Thông qua bốn câu thơ đầu của tác phẩm, chúng ta có thể thấy được bức tranh mùa xuân hiện lên tươi đẹp, thanh khiết và tràn trề sức sống dưới ngòi bút tài hoa của tác giả.

*"Ngày xuân con én đưa thoi*

*Thiều quang chín chục đã ngoài sáu mươi*

*Cỏ non xanh tận chân trời*

*Cành lê trắng điểm một vài bông hoa”*

Ở hai câu thơ đầu tiên, tác giả đã phác họa bức tranh mùa xuân dựa trên hai phương diện về không gian và thời gian. Vào thời điểm tháng ba, những cánh én đua nhau chao liệng trên bầu trời trong xanh và cao vợi vợi. Hình ảnh "con én đưa thoi" còn là một ẩn dụ đặc sắc, khiến bước đi nhanh vợi và sự trôi chảy trừu tượng, vô hình của thời gian hiện lên một cách cụ thể như những cánh chim vút bay đi trên bầu trời, đồng thời gợi liên tưởng đến những câu ca dao quen thuộc trong nền văn học dân gian:

*"Thời gian thấm thoắt thoi đưa*

*Nó đi đi mãi có chờ đợi ai”*

Khung cảnh ngày xuân tiếp tục được làm nổi bật ở sắc màu rực rỡ của những ánh nắng ban mai tháng ba - "thiều quang". Đây là thời điểm sắc xuân đạt đến độ rực rỡ và tươi sáng nhất nhờ những tia nắng lấp lánh. Như vậy, tác giả đã miêu tả bức tranh thiên nhiên sinh động qua chuyển động của những cánh én và vẻ đẹp của những tia nắng. Dường như ẩn sau bức tranh đó là tâm trạng tiếc nuối của con người trước bước đi của thời gian.

Hai câu thơ tiếp theo mới thực là bức tranh tuyệt mỹ:

*“Cỏ non xanh tận chân trời  
Cành lê trắng điểm một vài bông hoa”.*

Đây chỉ là chân dung của cảnh ngày xuân chỉ giản đơn có cỏ xanh, hoa trắng mà đủ cảnh, đủ màu, làm hiện lên cả một không gian mùa xuân khoáng đạt, hữu tình. Ở đây, Nguyễn Du học tập hai câu thơ cổ Trung Quốc: “Phương thảo liên thiên bích – Lê chi sở điểm hoa”, nhưng khi đưa vào bài thơ mình, tác giả đã rất sáng tạo độc đáo. Câu thơ Trung Quốc dùng hình ảnh “cỏ thơm” (phương thảo) thiên về mùi vị thì Nguyễn Du thay bằng “cỏ xanh” thiên về ấn tượng màu sắc. Đó là màu xanh nhạt pha với vàng chanh tươi tắn hợp với màu của đất trời làm trong sáng của nền trời chiều xuân làm thành gam nền cho bức tranh. Trên đó điểm xuyết những đốm ti của hoa lê.

Bức tranh dung hoà những sắc độ lạnh mà bên trong vẫn rạo rực sức sống mới của mùa xuân. Chữ “trắng” nghịch đảo lên trước tạo bất ngờ sự mới mẻ, tinh khôi, tinh khiết như kết tinh những tinh hoa của trời đất. Chữ “điểm” gọi bàn tay người họa nên thơ, nên hoa. Bàn tay tạo hoá tô điểm cho cảnh xuân tươi, làm bức tranh trở nên hồn, sống động lạ thường.

Hai câu thơ tả cảnh thiên nhiên của Nguyễn Du quả là tuyệt bút! Ngòi bút của Nguyễn Du tài hoa, giàu chất tạo hình, ngôn ngữ gợi tả, giàu giá trị biểu cảm. Tác giả đã rất thành công trong bút pháp nghệ thuật kết hợp giữa tả và gợi. Tả để định hình đối tượng. Gợi để kéo dài sức liên tưởng. Qua đó, ta thấy tâm hồn con người đang rất tươi vui, phấn chấn qua cái nhìn thiên nhiên trong trẻo, tươi tắn, hồn nhiên, nhạy cảm, tha thiết với vẻ đẹp thiên nhiên.

Bốn câu thơ đầu là bức tranh thiên nhiên tươi đẹp của mùa xuân có những cánh én, đồng cỏ tươi tốt và những bông hoa lê trắng nở thật đẹp kết hợp với hình ảnh những con người đang thường ngoạn thiên nhiên. Qua những miêu tả của tác giả ta cảm nhận được ông yêu thiên nhiên và có những cảm nhận thật tinh tế về thiên nhiên và mùa xuân.